

Số: 55/2025/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2025/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 9 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: anh Đoàn Văn N, sinh năm 1982.

Bị đơn: chị Lê Thị H, sinh năm 1993.

Đều cư trú: thôn Q, xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Đoàn Văn N và chị Lê Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: anh N và chị H có 02 con chung là Đoàn Thị Minh N1, sinh ngày 26/12/2021 và Đoàn Gia B, sinh ngày 29/5/2014. Hiện nay con chung đang ở cùng với anh N. Anh N là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

* Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh N và chị H tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Về tài sản chung và khoản nợ chung: không có.

** Về án phí:* anh N tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0000809 ngày 11/9/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho anh N số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- UBND xã Q, tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 6 - Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 6 - Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Nga